

TRẮC NGHIỆM SỬ 12 BÀI 4 : CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á

Câu 1. Sau khi Nhật đầu hàng Đồng minh, 3 nước ở Đông Nam Á tuyên bố độc lập là:

- A. Việt Nam, Philippin, Lào.
- B. Philippin, Lào, Việt Nam.
- C. Indônêxia, Việt Nam, Lào.
- D. Miến Điện, Lào, Việt Nam.

Câu 2. Nước nào dưới đây tuyên bố độc lập và thành lập chế độ cộng hoà sớm nhất ở Đông Nam Á ?

- A. Việt Nam
- B. Malaixia.
- C. Miến Điện.
- D. Indônêxia.

Câu 3. Trước năm 1959, Singapo là thuộc địa của nước :

- A. Pháp
- B. Mĩ
- C. Hà Lan
- D. Anh

Câu 4. Nhân vật nào được mệnh danh là : "Người cha của đất nước Singapo hiện đại" ?

- A. Ápdun Raman.
- B. Lí Quang Diệu.
- C. Lí Thừa Vãn.
- D. Chu Dung Cơ.

Câu 5. Sau Chiến tranh thế giới thứ II, Pháp có chủ trương gì đối với Đông Dương ?

- A. Thiết lập chế độ thực dân mới ở Đông Dương.
- B. Thiết lập Liên bang Đông Dương tự trị trong khối Liên hiệp Pháp.
- C. Thiết lập trở lại chế độ trực trị của Pháp ở Đông Dương.
- D. Công nhận nền độc lập hoàn toàn của các nước Đông Dương.

Câu 6. Trước năm 1984, Brunây là :

- A. Một nước trong Liên bang Indônêxia độc lập.
- B. Một thuộc địa của thực dân Anh.
- C. Một nước trong Liên bang Malaixia.
- D. Một thuộc địa của thực dân Hà Lan.

Câu 7. Nhân dân Lào tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1955 - 1975) dưới sự lãnh đạo của :

- A. Đảng Cộng sản Đông Dương.
- B. Đảng Cộng sản Lào.
- C. Đảng Nhân dân cách mạng Lào.
- D. Đảng FUNCIPPEC.

Câu 8. Trong những năm 1953 – 1954, quân dân Lào đã phối hợp với Quân đội Việt Nam tiến hành các chiến dịch nào ?

- A. Chiến dịch Tây Bắc.
- B. Chiến dịch Điện Biên Phủ.
- C. Chiến dịch Hòa Bình.
- D. Chiến dịch Thượng Lào.

Câu 9. Người tiến hành cuộc vận động ngoại giao đòi Pháp trao trả độc lập cho nước Campuchia (6 – 1952 và 9 – 1953) là :

- A. Xihanúc.
- B. Sơn Ngọc Minh.
- C. Xuphanuvông.
- D. Nô rô đôm.

Câu 10. Đặc điểm tình hình Campuchia trong những năm 1979 - 1989 là :

- A. Tập đoàn Khmer Đỏ tiến hành chính sách diệt chủng tàn bạo, tàn sát hàng triệu người dân vô tội
- B. Đất nước dần ổn định, kinh tế phát triển.
- C. Campuchia đẩy mạnh tiến trình hoà hợp, hoà giải dân tộc.
- D. Diễn ra cuộc nội chiến giữa lực lượng của Đảng Nhân dân Cách mạng Campuchia với các phe phái đối lập, chủ yếu là lực lượng Khmer Đỏ.

Câu 11. Cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân Campuchia diễn ra trong thời gian từ :

- A. 1954- 1975
- B. 1954- 1979.
- C. 1954-1970.
- D. 1970- 1975.

Câu 12. Những thành viên sáng lập tổ chức ASEAN là :

- A. Ấn Độ, Philippin, Singapo, Mianma, Mã Lai.
- B. Mianma, Philippin, Singapo, Mã Lai, Brunei.
- C. Ấn Độ, Mã Lai, Philippin, Singapo, Thái Lan.

D. Brunây, Thái Lan, Singapo, Malaixia, Mianma.

Câu 13. Sau khi giành được độc lập, nhóm 5 nước sáng lập ASEAN đã thực hiện chiến lược phát triển kinh tế nào ?

- A. Chiến lược : Công nghiệp hoá thay thế nhập khẩu.
- B. Chiến lược: Công nghiệp hoá lấy xuất khẩu làm chủ đạo.
- C. Chiến lược : Hiện đại hoá nông nghiệp, đẩy mạnh xuất khẩu nông sản.
- D. Chiến lược: Tập trung phát triển công nghiệp nhẹ nhằm đáp ứng nhu cầu hàng tiêu dùng trong nước và có hàng xuất khẩu.

Câu 14. Trong 30 năm cuối của thế kỉ XX, kinh tế ở nhóm nước sáng lập tổ chức ASEAN đã có những chuyển biến gì ?

- A. Hình thành nền nông nghiệp sản xuất lớn, hiện đại.
- B. Công nghiệp phát triển mạnh, chiếm tỉ trọng trong nền kinh tế quốc dân cao hơn nông nghiệp.
- C. Các nước đã hoàn thành quá trình công nghiệp hoá.
- D. Các nước đã chấm dứt tình trạng nhập siêu.

Câu 15. Hiến pháp 1993 của Campuchia đã khẳng định nước này theo loại hình thể chế chính trị nào ?

- A. Quân chủ chuyên chế
- B. Cộng hoà
- C. Quân chủ lập hiến
- D. Độc tài

Câu 16. Hiệp định hoà bình về Campuchia kí kết ngày 23/10/1991 là :

@Hiệp định hoà bình về Campuchia kí kết ngày 23/10/1991 là kết quả của quá trình hoà hợp, hoà giải dân tộc ở Campuchia với sự giúp đỡ của cộng đồng quốc tế.

- A. Kết quả của quá trình đấu tranh lâu dài chống lại chế độ diệt chủng Pôn Pốt - Iêngxari.
- B. Kết quả của phong trào dân tộc nhằm gạt bỏ vai trò ảnh hưởng của các nước tư bản phương Tây ở Campuchia.
- C. Kết quả của cuộc đấu tranh chống chế độ thực dân mới của Mỹ ở Campuchia.
- D. Kết quả của quá trình hoà hợp, hoà giải dân tộc ở Campuchia với sự giúp đỡ của cộng đồng quốc tế.

Câu 17. Tổ chức ASEAN ra đời trong hoàn cảnh nào ?

- A. Tất cả các nước Đông Nam Á đang tiến hành cuộc đấu tranh đòi độc lập.
- B. Mỹ đã xuống thang, chấp nhận đàm phán để kết thúc chiến tranh ở Việt Nam.
- C. Hình thành các tổ chức hợp tác trong khu vực.
- D. Nhiều nước Đông Nam Á gặp khó khăn trong công cuộc xây dựng đất nước.

Câu 18. Khi nào thì ASEAN trở thành tổ chức “toàn Đông Nam Á” :

- A. Từ năm 1998 đến năm 2000.
- B. Từ năm 1999 năm 2001.
- C. Từ năm 1998 năm 2001.
- D. Chưa khi nào.

Câu 19. Việt Nam gia nhập ASEAN có ý nghĩa gì?

- A. Mở ra triển vọng cho sự liên kết toàn khu vực Đông Nam Á.
- B. Chứng tỏ sự đổi đầu về ý thức hệ tư tưởng chính trị - quân sự giữa hai khối nước ở Đông Nam Á có thể hòa giải.
- C. Chứng tỏ sự hợp tác giữa các nước thành viên ASEAN ngày càng có hiệu quả.
- D. ASEAN đã trở thành một liên minh kinh tế - chính trị.

Câu 20. ASEAN + 1 là:

- A. ASEAN và Trung Quốc.
- B. ASEAN và Nhật Bản .
- C. ASEAN và Hàn Quốc .
- D. ASEAN và Đài Loan.

Câu 21. Tổ chức ASEAN ra đời trong hoàn cảnh nào ?

- A. Đông Nam Á đang tiến hành cuộc đấu tranh với chủ nghĩa thực dân nhằm thu hồi chủ quyền dân tộc đối với các vùng lãnh thổ.
- B. Toàn Đông Nam Á đang gặp khó khăn lớn trong công cuộc kiến thiết đất nước sau chiến tranh.
- C. Sự hình thành các tổ chức hợp tác khu vực đang là xu thế.
- D. Các cường quốc bên ngoài chấm dứt chính sách can thiệp vào công cuộc nội bộ của các quốc gia Đông Nam Á.

Câu 22. Điểm Giống nhau giữa phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở Ấn Độ và Singapo từ sau Chiến tranh thế giới thứ II ?

- A. Cùng chống thực dân Anh và giành được độc lập vào năm 1950.
- B. Đấu tranh vũ trang có ý nghĩa quyết định đối với thắng lợi của cách mạng 2 nước.
- C. Đấu tranh chính trị đã đưa lại thắng lợi triệt để cho cách mạng 2 nước.
- D. Cách mạng thắng lợi từng bước : từ tự trị để đi đến độc lập hoàn toàn.

Câu 23. Những nước nào dưới đây không tham gia vào cuộc chiến tranh của Mĩ ở Đông Dương (1954 - 1975) ?

- A. Philippin, Malaixia.
- B. Thái Lan, Indônêxia.
- C. Indônêxia, Ấn Độ.

D. Ấn Độ, Hàn Quốc.

Câu 24. Lãnh thổ Ấn Độ trước năm 1947 bao gồm những nước nào ?

- A. Ấn Độ, Pakixtan.
- B. Ấn Độ, Băngladét.
- C. Ấn Độ, Băngladét, Pakixtan.
- D. Ấn Độ, Băngladét, Ápganixtan.

Câu 25. Thành tựu của Ấn Độ trong công cuộc xây dựng đất nước ở thập niên 70 là :

- A. Trở thành nước xuất khẩu lúa gạo đứng thứ ba trên thế giới.
- B. Đứng hàng thứ 10 trong những nước sản xuất công nghiệp lớn nhất thế giới.
- C. Đã giải quyết được vấn đề lương thực cho gần 1 tỷ người và đã bắt đầu xuất khẩu.
- D. Trở thành một cường quốc về công nghiệp vũ trụ.

Câu 26. Trung lập tích cực, ủng hộ cuộc đấu tranh giành độc lập của các dân tộc là đường lối ngoại giao của :

- A. Campuchia
- B. Malaixia
- C. Ấn Độ
- D. Trung Quốc

Câu 27. Nét nổi bật của tình hình Đông Nam Á trong những năm 1979 - 1989 là :

- A. ASEAN trở thành một tổ chức của toàn khu vực Đông Nam Á.
- B. Các nước Đông Nam Á đã bắt đầu vượt qua những trở ngại về sự khác biệt chế độ chính trị, xây dựng mối quan hệ hợp tác hữu nghị, thân thiện.
- C. Là thời kì mà quan hệ các nước thành viên ASEAN với các nước còn lại trở lên căng thẳng, đối lập.
- D. Thời kì Đông Nam Á bị chia rẽ thành hai nhóm nước đối lập nhau.

Câu 28. Mối quan hệ Việt Nam - ASEAN tiến triển nhanh theo chiều hướng tích cực từ khi nào ?

- A. Việt Nam kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.
- B. Việt Nam rút hết quân tình nguyện ở Campuchia.
- C. Việt Nam ra tuyên bố mới về ngoại giao : "Việt Nam muốn là bạn với tất cả các nước trên thế giới".
- D. Việt Nam bắt đầu tiến hành công cuộc đổi mới đất nước.

Câu 29. Ấn Độ trở thành một quốc gia độc lập khi nào ?

- A. Ngày 26/1/1950.
- B. Ngày 16/1/1950.
- C. Ngày 15/8/1947.

D. Ngày 18/5/1947.

Câu 30. Sau Chiến tranh thế giới thứ II, yếu tố nào là cơ bản nhất giúp cách mạng Trung Quốc phát triển so với trước ?

- A. Sự giúp đỡ của Liên Xô.
- B. Lực lượng cách mạng lớn mạnh nhanh chóng.
- C. Ảnh hưởng của phong trào cách mạng thế giới.
- D. Vùng giải phóng được mở rộng.

Câu 31. Năm 1964 Mỹ chính thức thực hiện loại hình chiến tranh gì ở Lào ?

- A. "Chiến tranh đơn phương".
- B. "Chiến tranh đặc biệt tăng cường".
- C. "Chiến tranh cục bộ".
- D. "Đông Dương hoá" Chiến tranh.

Câu 32. Ngày 18-3-1970, diễn ra sự kiện gì làm cho Campuchia rơi vào quỹ đạo cuộc chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới của Mỹ?

- A. Mỹ giúp LonNon lật đổ Xi-ha-nuc.
- B. Mỹ mang quân xâm lược Campuchia.
- C. Mỹ dựng nên chế độ độc tài Pôn-pốt ở Campuchia.
- D. Mỹ hất cẳng Pháp để xâm lược Campuchia.

Câu 33. Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân Campuchia kết thúc thắng lợi vào thời gian nào?

- A. Ngày 2- 12 - 1975.
- B. Ngày 18 - 3 - 1975.
- C. Ngày 17 -4- 1975
- D. Ngày 30 - 4 – 1975

Câu 34. Nước nào ở Đông Nam Á sau khi đánh bại phát xít Nhật lại bị thực dân Hà Lan xâm lược?

- A. Thái Lan
- B. In-đô-nê-xi-a.
- C. Phi-líp-pin.
- D. Ma-lai-xi-a.

Câu 35. Vào tháng 9 năm 1954, Mỹ đã lôi kéo nước nào gia nhập vào khối phòng thủ Đông Nam Á (SEATO)?

- A. In-đô-nê-xi-a.
- B. Xingapo.
- C. Thái Lan

D. Campuchia.

Câu 36. Mĩ và các nước Đồng minh của Mĩ đã kí kết thành lập Tổ chức hiệp ước phòng thủ tập thể Đông Nam Á (SEATO) tại đâu?

- A. Tại Gia-cac-ta (In-đô-nê-xi-a).
- B. Tại Ma-ni-la (Phi-líp-pin).
- C. Tại Băng Cốc (Thái Lan).
- D. Tại Oa-sinh-ton (Mĩ)

Câu 37. Sự thất bại nặng nề của Mĩ ở đâu làm cho khối quân sự SEATO bị giải thể ?

- A. Thất bại ở khu vực Trung Đông.
- B. Thất bại ở Triều Tiên.
- C. Thất bại ở Đông Dương.
- D. Thất bại ở Việt Nam.

Câu 38. Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập vào thời gian nào? Tại đâu?

- A. Tháng 8 - 1968. Tại Gia-cac-ta (Indônêxia).
- B. Tháng 8 – 1968. Tại Ba-li (Indônêxia).
- C. Tháng 8 - 1967. Tại Băng Cốc (Thái Lan).
- D. Tháng 10 - 1967. Tại Xingapo.

Câu 39. Xác định mục tiêu của “Hiệp hội các nước Đông Nam Á”:

- A. Xây dựng mối quan hệ hợp tác giữa các nước trong khu vực.
- B. Xây dựng một cộng đồng Đông Nam Á hùng mạnh trên cơ sở tự cường khu vực và thiết lập một khu vực hòa bình, tự do, trung lập.
- C. Phát triển nhanh chóng nền kinh tế, ứng dụng thành tựu khoa học - kĩ thuật hiện đại vào sản xuất nhằm biến Đông Nam Á thành trung tâm kinh tế - tài chính đủ sức cạnh tranh với Mĩ, Tây Âu và Nhật Bản.
- D. Đây là một tổ chức liên minh chính trị - kinh tế của khu vực Đông Nam Á.

Câu 40. Biến đổi lớn nhất của các nước châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

- A. Các nước châu Á đã giành độc lập.
- B. Các nước châu Á đã gia nhập ASEAN.
- C. Các nước châu Á đã trở thành trung tâm kinh tế - tài chính thế giới.
- D. Tất cả các vấn đề trên.

Câu 41. Ngay sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, ở châu Á, phong trào giải phóng dân tộc đã nổ ra mạnh mẽ nhất ở các nước nào?

- A. In-đô-nê-xi-a, Việt Nam, Lào.
- B. Việt Nam, Mi-an-ma, Lào.

- C. In-đô-nê-xi-a, Xin-ga-po, Thái Lan.
- D. Phi-lip-pin, Việt Nam, Ma-lai-xi-a.

Câu 42. Vì sao năm 1960 đã đi vào lịch sử với tên gọi là "năm châu Phi" ?

- A. Có nhiều nước ở châu Phi được trao trả độc lập.
- B. Châu Phi là châu có phong trào giải phóng dân tộc phát triển sớm nhất, mạnh nhất.
- C. Có 17 nước ở châu Phi tuyên bố độc lập.
- D. Châu Phi bắt đầu được gọi là "Lục địa mới trời dậy".

Câu 43. Từ nửa cuối những năm 70 của thế kỉ XX, chủ nghĩa thực dân chỉ còn tồn tại dưới hình thức nào?

- A. Chủ nghĩa thực dân kiểu cũ.
- B. Chủ nghĩa thực dân kiểu mới.
- C. Chế độ phân biệt chủng tộc.
- D. Chế độ thực dân.

Câu 44. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, hầu hết các nước Đông Nam Á (trừ Thái Lan) là thuộc địa của :

- A. Mĩ, Nhật.
- B. Pháp, Nhật
- C. Anh, Pháp, Mĩ.
- D. Các thực dân phương Tây

Câu 45. Đế quốc nào là lực lượng thù địch lớn nhất của phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Đế quốc Hà Lan.
- B. Đế quốc Pháp.
- C. Đế quốc Mĩ.
- D. Đế quốc Anh.

Câu 46. Lí do cụ thể nào liên quan trực tiếp với việc giải thể khối SEATO (9 - 1975)?

- A. Các nước thành viên luôn xảy ra xung đột.
- B. Nhân dân Đông Nam Á không đồng tình với sự tồn tại của SEATO.
- C. SEATO không phù hợp với xu thế phát triển của Đông Nam Á.
- D. Thất bại của Mĩ trong chiến tranh xâm lược Việt Nam (1954 - 1975).

Câu 47. Biến đổi tích cực quan trọng đầu tiên của các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

- A. Từ các nước thuộc địa trở thành các nước độc lập.
- B. Nhiều nước có tốc độ phát triển khá nhanh.
- C. Sự ra đời của khối ASEAN.

D. Ngày càng ở rộng đối ngoại, hợp tác với các nước Đông Á và EU.

Câu 48. Hiệp ước Ba-li (2-1976) đã nêu ra nguyên tắc cơ bản trong quan hệ các nước ASEAN là gì?

- A. Tôn trọng chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ.
- B. Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.
- C. Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.
- D. Cả ba nguyên tắc nói trên.

Câu 49. Năm 1997, ASEAN đã kết nạp thêm các thành viên nào?

- A. Quan hệ hợp tác song phương.
- A. Lào, Việt Nam
- B. Quan hệ đối thoại.
- B. Campuchia, Lào
- C. Lào, Mi-an-ma
- C. Quan hệ đối đầu do bất đồng về quan hệ kinh tế.
- D. Quan hệ đối đầu do vấn đề Campuchia
- D. Mi-an-ma, Việt Nam

Câu 50. Từ những năm 90 của thế kỉ XX đến nay, ASEAN đã chuyển trọng tâm hoạt động sang lĩnh vực nào?

- A. Hợp tác trên lĩnh vực du lịch.
- B. Hợp tác trên lĩnh vực kinh tế.
- C. Hợp tác trên lĩnh vực quân sự.
- D. Hợp tác trên lĩnh vực giáo dục.

Câu 51. Sau Chiến tranh thế giới thứ II, phong trào giải phóng dân tộc ở Ấn Độ do giai cấp nào lãnh đạo ?

- A. Giai cấp tư sản
- B. Giai cấp vô sản
- C. Giai cấp địa chủ phong kiến
- D. Giai cấp nông dân

Câu 52. Ấn Độ tuyên bố độc lập vào thời gian nào ?

- A. Ngày 25 – 12 -1950
- B. Ngày 26 – 1 -1950
- C. Ngày 23 – 2 -1950
- D. Ngày 26 – 1 – 1951

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM SỬ 12 BÀI 4 : CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	C	Câu 27	D
Câu 2	D	Câu 28	B
Câu 3	D	Câu 29	A
Câu 4	B	Câu 30	B
Câu 5	C	Câu 31	B
Câu 6	B	Câu 32	A
Câu 7	C	Câu 33	C
Câu 8	D	Câu 34	B
Câu 9	A	Câu 35	C
Câu 10	D	Câu 36	B
Câu 11	D	Câu 37	D
Câu 12	A	Câu 38	B
Câu 13	D	Câu 39	B
Câu 14	B	Câu 40	A
Câu 15	C	Câu 41	A
Câu 16	D	Câu 42	C
Câu 17	D	Câu 43	B
Câu 18	B	Câu 44	D
Câu 19	A	Câu 45	C
Câu 20	B	Câu 46	D
Câu 21	C	Câu 47	A
Câu 22	D	Câu 48	D

Câu 23	C	Câu 49	C, D
Câu 24	C	Câu 50	B
Câu 25	C	Câu 51	A
Câu 26	C	Câu 52	C

